

Số: 2009/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi
bỏ lĩnh vực giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (*Danh mục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; đồng thời bãi bỏ:

1. Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch
Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

2. Thủ tục hành chính số thứ tự 01 thuộc lĩnh vực Quản lý giá tại Quyết
định 2593/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân
dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân quận, huyện trên địa bàn thành
phố Cần Thơ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng Cơ quan hiệp thương giá được phân cấp theo ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./. *lul*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1BC);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cơ quan hiệp thương giá được phân cấp theo ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ (các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y tế, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông);
- VP UBND TP (2,3BG);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.PM. *ln*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



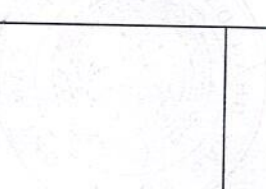
Nguyễn Ngọc Hè



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số: 2009/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Quản lý giá					
1	Hiệp thương giá	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn rà soát văn bản đề nghị hiệp thương giá: tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến);- Thời hạn để các bên bổ sung thông tin nếu văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định: tối đa 15 ngày làm việc (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến);- Thời hạn tổ chức hiệp thương giá: tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá đủ điều kiện theo quy định (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến).	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (Cơ quan hiệp thương giá được phân cấp theo ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ) - Số 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá tại hội nghị hiệp thương giá và tiếp tục đề nghị Cơ quan hiệp thương giá (Sở quản lý ngành, lĩnh vực) xác định mức giá để hai bên thực hiện.	<ul style="list-style-type: none">- Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023.- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá
2	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn thẩm định phương án giá: Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bảo đảm điều kiện để thẩm định phương án giá. Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày.- Thời hạn trả lời nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý: trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.- Thời hạn trình và ban hành văn bản định giá: + Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: Ủy ban	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (Cơ quan hiệp thương giá được phân cấp theo ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ) - Số 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023.- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá

	<p>nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản định giá trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p> <p>+ Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: Cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu ban hành văn bản định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể gửi. Sau khi có khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu, cơ quan thẩm định phương án giá rà soát, trình cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể ban hành văn bản định giá cụ thể trong tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p>	An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ		
--	---	--	---	--